

Bản án số: 374/2022/HS-ST
Ngày 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hoàn;
- Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân tHnh phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 359/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1985 tại tỉnh Phú Thọ; thường trú: Thôn A, xã V, huyện Đoan H1, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Phạm Văn D, sinh năm 1952 và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 29/09/2016, bị Toà án tHnh phố Biên Hoà tuyên phạt 02 năm tù tội Cường đoạt tài sản và 03 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo Bản án số 585/2016/HSST. Đã chấp Hnh xong hình phạt tù vào ngày 28/4/2020; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 59/27/18D, khu phố T, phường Đ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1984; địa chỉ: A, đường D, Khu phố B, KDC V, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải

quyết vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1985; địa chỉ: Số A, tổ B, khu phố B, phường Th, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

3. Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1953; thường trú: Thôn A, xã V, huyện Đuan H1, tỉnh Phú Thọ; địa chỉ liên hệ: Số A, tổ B, khu phố B, phường Th, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H1 và chị Nguyễn Thị H quen biết qua mạng xã hội Zalo từ tháng 07 năm 2021 và có quan hệ tình cảm với nhau

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 09/5/2022, H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số: 72F1-724.97 đi đến nhà trọ của chị H tại khu phố T, Phường Đ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đón chị H đi đến quán “LêKiMa” tại địa chỉ số 464 Khu phố Nội Hoá 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương uống cà phê. Trong quá trình nói chuyện, H1 mượn chị H chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh để nghe nhạc, chị H đồng ý và đưa điện thoại cho H1 mượn.

Sau khi uống cà phê xong, đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H1 chở chị H đến quán bánh canh Cô Thanh tại đường Trần Quốc Toản, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để ăn trưa, lúc này H1 vẫn còn giữ chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax của chị H. Khi ở quán Cô Thanh, H1 lên tiếng rủ chị H đi nhà nghỉ để tâm sự, chị H đồng ý. H1 điều khiển xe mô tô chở chị H đến nhà nghỉ “Tân Tân” thuộc khu phố Nội Hoá 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, khi đến nhà nghỉ, H1 dừng xe để chị H xuống xe, khi chị H vừa xuống xe (chuẩn bị đi vào trong sảnh nhà nghỉ thuê phòng) thì H1 tăng ga nhanh chóng điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Chị H thấy vậy liền truy hô chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp.

Trên đường bỏ chạy, H1 tắt máy điện thoại Iphone Promax của H và tháo sim vứt bỏ dọc đường. Đến ngày 04/6/2022, H1 mang chiếc điện thoại Iphone 13 Promax đến tiệm điện thoại “Triệu Phú” tại địa chỉ A, đường D, Khu phố B, KDC V, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương của anh Nguyễn Văn H2 để sửa màn hình. Đến khoảng 14 giờ ngày 06/6/2022 H1 đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số: 93F1-635.79, số máy JFJ4E0441088, số khung RLHJF6333NZ110393 của chị Nguyễn Thị Ngọc B đi trên đường ở khu 5, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị chị H phát hiện và báo Công an phường Phú Hoà đến đưa H1 về trụ sở làm việc. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với H1.

* Kết luận định giá tài sản số 61/BBĐG-HĐĐGTS ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự kết luận: Điện

thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh (đã qua sử dụng) trị giá 23.000.000 đồng;

* Tang vật tạm giữ gồm:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh;
- Một xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số: 93F1-635.79, số máy JFJ4E0441088, số khung RLHJF6333NZ11039.

Tại cáo trạng số 387/CT-VKS-DA ngày 18 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn H1 về tội Cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phạm Văn H1 từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (năm) 03 (ba) tháng tù.

*Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Nguyễn Thị H, chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra.

- Đối với xe mô tô hiệu Airblade biển số 72F1-72407 do Phạm Văn H1 mua lại của tiệm xe máy cũ trên địa bàn huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. H1 sử dụng xe vào việc phạm tội. Tuy nhiên, sau khi thực hiện xong việc chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị Nguyễn Thị H, H1 đã làm mất xe nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số: 93F1-635.79, số máy JFJ4E0441088, số khung RLHJF6333NZ11039 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Ngọc B, xe này không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị B.

- Đối với số tiền 9.500.000 đồng chi phí sửa chữa điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của anh Nguyễn Văn H2 đã được bà Đỗ Thị L (mẹ của Phạm Văn H1) bồi thường, anh H2 không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt nên không tranh luận, không đối đáp.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh H2 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đỗ Thị L vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người chứng kiến tại Cơ quan điều tra và cũng phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, Biên bản xác định địa điểm, Kết luận định giá tài sản số 61/BBĐG-HĐĐGTS ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Dĩ An. Như vậy, hành vi bị cáo Phạm Văn H1 chiếm giữ điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh trị giá 23.000.000 đồng của chị H rồi nhanh chóng tăng ga xe mô tô tẩu thoát đã phạm tội cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Năm 2016, bị cáo đã bị xử phạt về tội Cưỡng đoạt tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 387/CT-VKS-DA ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 9.500.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; bị hại chị H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hay có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H là đúng quy định pháp luật.

- Đối với xe mô tô hiệu Airblade biển số 72F1-72407 do Phạm Văn H1 mua lại của tiệm xe máy cũ trên địa bàn huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. H1 sử dụng xe vào việc phạm tội. Tuy nhiên, sau khi thực hiện xong việc chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị Nguyễn Thị H, H1 đã làm mất xe nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số: 93F1-635.79, số máy JFJ4E0441088, số khung RLHJF6333NZ11039 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Ngọc B, xe này không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị B là đúng quy định pháp luật.

- Đối với số tiền 9.500.000 đồng chi phí sửa chữa điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của anh Nguyễn Văn H2 đã được bà Đỗ Thị L (mẹ của Phạm Văn H1) bồi thường, anh H2 không có yêu cầu gì khác.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị H và số tiền sửa chữa điện thoại 9.500.000 đồng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh H2. Chị H và anh H2 không có yêu cầu gì khác, số tiền 9.500.000 đồng bà Đỗ Thị L đã bồi thường thay cho bị cáo, bà L không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H1 phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H1 phạm tội Cướp giật tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2022.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Phạm Văn H1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa